

# PHONG TRÀO CÁCH MẠNG Ở TRUNG QUỐC VÀ ẤN ĐỘ (1918 - 1939)

## 1. Tóm tắt lý thuyết

### 1.1. Phong trào cách mạng ở Trung Quốc (1919-1939)

#### 1.1.1. Phong trào Ngũ Tứ và sự thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc

##### a. Phong trào Ngũ Tứ (ngày 4/5/1919)

- Nguyên nhân: quyết định bất công của các nước đế quốc, ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười.

- Diễn biến:

- Ngày 4-5 -1919 học sinh, sinh viên ở Bắc Kinh biểu tình, lôi cuốn đông đảo các tầng lớp khác trong xã hội đặc biệt là giai cấp công nhân.
- Từ Bắc Kinh lan rộng ra 22 tỉnh và 150 thành phố trong cả nước

- Kết quả: Thắng lợi.

- Nét mới và ý nghĩa của phong trào:

- Nét mới đó là lực lượng giai cấp công nhân tham gia với vai trò nòng cốt (trưởng thành và trở thành lực lượng chính trị độc lập)
- Ý nghĩa: đấu tranh chống đế quốc và phong kiến. Không chỉ dừng lại chống phong kiến như cuộc cách mạng Tân Hợi năm 1911 (Đánh đổ triều đình Mãn Thanh).

##### b. Sự thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc 7/1921

- Là bước chuyển biến từ cách mạng dân chủ kiểu cũ sang cách mạng dân chủ kiểu mới, mở ra thời kì mới cho cách mạng ở Trung Quốc

- Diễn biến:

- Việc truyền bá chủ nghĩa Mác-Lê-nin ngày càng sâu rộng.
- Nhiều nhóm cộng sản được thành lập. Trên sự chuyển biến mạnh mẽ của giai cấp công nhân cùng sự giúp đỡ của Quốc tế Cộng sản, tháng 7/1921 Đảng Cộng sản Trung Quốc được thành lập. Sự kiện này đánh dấu sự trưởng thành vượt bậc của giai cấp công nhân Trung Quốc.
- Đồng thời mở ra thời kì giai cấp vô sản đã có chính Đảng của mình để từng bước nắm ngọn cờ cách mạng.

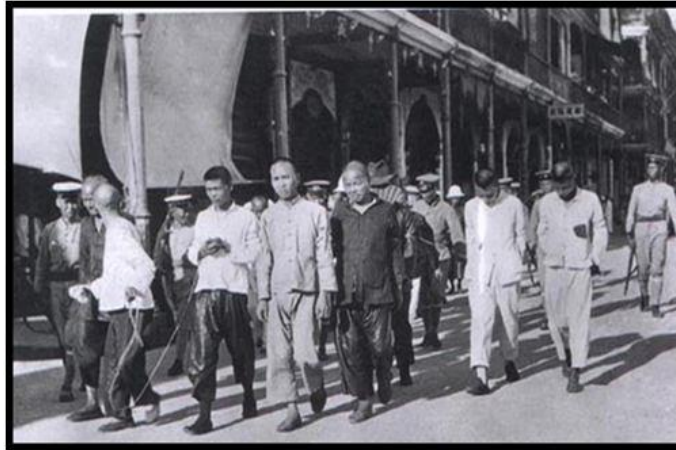
#### 1.1.2. Chiến tranh Bắc Phạt (1926 - 1927) và nội chiến Quốc - Cộng (1927 - 1937)

##### a. Chiến tranh Bắc Phạt (1926 - 1927)

- Quốc - Cộng hợp tác tiến hành cuộc chiến tranh cách mạng nhằm đánh đổ các tập đoàn quân phiệt Bắc Dương đang chia nhau thống trị bắc Trung Quốc.

- Quốc Dân Đảng phản bội:

- Ngày 12/4/1927: Quốc dân Đảng tiến hành chính biến ở Thượng Hải.
- Quốc Dân Đảng lập chính phủ ở Nam Kinh.
- Tháng 2 -1927 Tưởng Giới Thạch nắm toàn quyền.



Hình 1: Tướng Giới Thạch đảo chánh (12-4-1927), bắt các đảng viên Cộng sản ở Thượng Hải.

### b. Nội chiến Quốc - Cộng (1927 - 1937)

- Sau chiến tranh Bắc phạt, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc đã tiến hành cuộc đấu tranh chống chính phủ Quốc dân Đảng (1927 - 1937) cuộc nội chiến kéo dài 10 năm.

- Quân Tưởng đã tổ chức 4 lần vây quét lớn, nhằm tiêu diệt Cộng sản nhưng đều thất bại. Lần thứ 5 (1933 - 1934) thì lực lượng cách mạng thiệt hại nặng nề và bị bao vây.
- Tháng 10/1934: Quân cách mạng phá vây rút khỏi căn cứ tiến lên phía bắc (Vạn lý Trường Chinh).
- Tháng 01/1935: Mao Trạch Đông trở thành chủ tịch Đảng.
- Tháng 7/1937: Nhật Bản phát động chiến tranh xâm lược Trung Quốc. Quốc - Cộng hợp tác, thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất chống Nhật.
- Kháng chiến chống Nhật

- Sau 20 năm, phong trào cách mạng Trung Quốc phát triển với sự lớn mạnh của giai cấp công nhân Trung Quốc với vai trò của Đảng Cộng sản.



Hình 2: Mao Trạch Đông trên đường Vạn lý trường chinh

### 1.2. Phong trào độc lập dân tộc ở Ấn Độ (1918 – 1939)

### 1.2.1. Phong trào độc lập dân tộc trong những năm 1918 – 1929

- Nguyên nhân:

Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, thực dân Anh bị thiệt hại nặng nề ⇒ để bù đắp thiệt hại do chiến tranh gây ra, Anh tăng cường vơ vét, bóc lột nhân dân các thuộc địa (mà chủ yếu là Ấn Độ)

⇒ Ách cai trị hà khắc, phản động Anh đã khiến cho mâu thuẫn giữa nhân dân Ấn độ với chính quyền thực dân Anh ngày càng gay gắt.

- Lãnh đạo: Đảng Quốc đại, đứng đầu là M.Gan-đi.



Hình 3: M. Gan-đi (1869- 1948)

- Phương pháp đấu tranh: bất bạo động, bất hợp tác.

- Lực lượng tham gia: các tầng lớp nhân dân nhất là nông dân và công nhân.

- Hình thức đấu tranh: biểu tình hòa bình, bãi công, bãi thị, bãi khóa, tẩy chay hàng hóa của Anh, ...

### 1.2.2. Phong trào độc lập dân tộc trong những năm 1929 – 1939

- Nguyên nhân

Bù đắp thiệt hại do cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 gây ra ⇒ thực dân Anh tăng cường vơ vét, bóc lột nhân dân Ấn Độ.

⇒ Mâu thuẫn giữa nhân dân Ấn độ với chính quyền thực dân Anh ngày càng gay gắt.

- Lãnh đạo: Đảng Quốc đại, đứng đầu là M.Gan-đi.

- Phương pháp đấu tranh: bất bạo động, bất hợp tác.

- Đầu năm 1930 bất hợp tác với thực dân Anh, Gan-đi thực hiện đi bộ dài 300 km để phản đối chính sách độc quyền muối của thực dân Anh.



Hình 4: Cuộc đi bộ của M.Gan-đi

- Tháng 12 -1931, Gan-đi phát động chiến dịch bất hợp tác mới.

⇒ Phong trào đấu tranh diễn ra sôi nổi, lôi cuốn đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, mặt trận dân tộc thống nhất chống thực dân Anh dần được hình thành.

- Tháng 9/1939 Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, phong trào cách mạng ở Ấn Độ chuyển sang thời kì mới.

## 2. Luyện tập

**Câu 1:** Phong trào Ngũ tứ có ý nghĩa như thế nào đối với cách mạng Trung Quốc?

### Gợi ý trả lời

Ý nghĩa của phong trào Ngũ tứ đối với cách mạng Trung Quốc:

- Mở đầu cho cao trào chống đế quốc và phong kiến ở Trung Quốc vào đầu thế kỉ XX.
- Đánh dấu thời kì giai cấp công nhân bước lên vũ đài chính trị và trở thành một lực lượng chính trị độc lập. Chủ nghĩa Mác - Lênin được truyền bá sâu rộng. Tháng 7-1921, Đảng Cộng sản được thành lập.
- Đánh dấu bước chuyển của cách mạng Trung Quốc từ cách mạng dân chủ tư sản kiểu cũ sang cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới.

**Câu 2:** Nêu những nét chính của phong trào độc lập dân tộc ở Ấn Độ trong những năm 1918-1929?

### Gợi ý trả lời

- Nguyên nhân:

- Hậu quả của chiến tranh thế giới thứ nhất.
- Sau chiến tranh, chính quyền Anh tăng cường bóc lột, ban hành đạo luật hà khắc.
- Mâu thuẫn giữa nhân dân Ấn Độ và chính quyền thực dân trở nên căng thẳng nhân dân Ấn đấu tranh chống Anh dâng cao khắp Ấn Độ trong những năm 1918 – 1922.

- Nét chính của phong trào độc lập dân tộc ở Ấn Độ:

- Đảng Quốc đại do M.Gan-đi lãnh đạo.
- Phương pháp đấu tranh: hòa bình, không sử dụng bạo lực. Tẩy chay hàng Anh không nộp thuế.

- Lực lượng tham gia: học sinh, sinh viên, công nhân lôi cuốn mọi tầng lớp tham gia. Tẩy chay hàng Anh không nộp thuế.

Cùng với sự trưởng thành của giai cấp công nhân, tháng 12/1925 Đảng Cộng sản Ấn Độ được thành lập.

**Câu 3:** Hãy nhận xét về giai cấp lãnh đạo và con đường đấu tranh của cách mạng Ấn Độ trong những năm 1918 – 1939?

#### **Gợi ý trả lời**

Nhận xét đặc điểm cách mạng Ấn Độ trong những năm 1918 – 1939:

- Giai cấp lãnh đạo: Đảng Quốc đại
- Con đường đấu tranh: Hòa bình, không sử dụng bạo lực.
- Lực lượng tham gia: Học sinh, sinh viên, công nhân. Lôi cuốn mọi tầng lớp tham gia.

### **3. Kết luận**

Bài học tóm tắt các phong trào cách mạng ở Trung Quốc và Ấn Độ giai đoạn giữa hai cuộc chiến tranh thế giới